

Số: 62/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C – THÀNH PHỐ H

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ về “*Thuận tình ly hôn*” ngày 12 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ HKTT và nơi ở hiện nay: Số 55 ngõ 66 tổ 19 phường Mai Dịch, quận C, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M kết hôn tự nguyện năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mai Dịch, quận C, TP. H. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, gay gắt không thể giải quyết được do bất đồng quan điểm sống. Hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, không thể hòa giải được. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng

thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất xác định có 01 (Một) con chung là cháu Nguyễn Tùng Lâm, sinh ngày 30/6/2006. Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi, anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M cùng thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về công nợ: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M cùng thống nhất anh chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về lệ phí HNGĐST: Chị Nguyễn Thị Ngọc M chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Ngọc M về việc chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Nguyễn Mạnh H. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Ngọc M đã nộp theo Biên lai thu số 0046954 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Nay chuyển thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày làm việc, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất xác định có 01 (Một) con chung là cháu Nguyễn Tùng Lâm, sinh ngày 30/6/2006. Do con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi, anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- **Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở):** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M cùng thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ngọc M cùng thống nhất anh chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- **Về lệ phí HNGĐST:** Chị Nguyễn Thị Ngọc M chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Ngọc M về việc chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Nguyễn Mạnh H. Tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Ngọc M đã nộp theo Biên lai thu số 0046954 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố H;
 - Viện kiểm sát nhân dân quận C, TP. H;
 - Chi cục Thi hành án dân sự quận C, TP. H;
 - UBND phường Mai Dịch, quận C, TP. H.
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 56 quyền số 01/2006 ngày 06/4/2006);
- Các đương sự;
 - Lưu VP; Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng